|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS PHÚ LÃM**  Số: …./KH-THCS PL | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Phú Lãm, ngày ….. tháng 02 năm 2025* |

**KẾ HOẠCH**

**ÔN TẬP CHO HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025 - TỐT NGHIỆP THCS, THI VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026**

**VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP PHÂN LUỒNG HỌC SINH**

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT- BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ thông tư số 29/2024/TT- BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ văn bản số 362/SGDĐT-VP ngày 11/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Đề án số 03 - ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2026”;

Căn cứ văn bản số 73/PGDĐT-THCS ngày 17/02/2025 của phòng GDĐT Hà Đông về việc Hướng dẫn ôn tập cho HS lớp 9 năm học 2024-2025 thi vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) 2025-2026 và định hướng nghề nghiệp phân luồng HS;

Thực hiện KHGD năm học 2024-2025 của nhà trường, trường THCS Phú Lãm xây dựng Kế hoạch ôn tập cho HS lớp 9 năm học 2024-2025, tốt nghiệp THCS; thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 và định hướng nghề nghiệp phân luồng học sinh, cụ thể như sau:

**I.**  **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

- Trường THCS Phú Lãm có 21 lớp học với 924 học sinh. Riêng khối lớp 9 có 4 lớp với 171 học sinh. Nhà trường có 21 phòng học đầy đủ trang thiết bị, phòng học đảm bảo cho việc tổ chức ôn tập cho học sinh.

- Phần lớn CB, GV, NV nhiệt tình, có trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm giảng dạy, luôn tận tâm tận lực, thân thiện, gần gũi giúp đỡ HS.

- Giáo viên luôn thực hiện giảng dạy nghiêm túc, chu đáo theo thời khóa biểu, ký sổ đầu bài và nhận xét từng tiết học, theo dõi sát sao tình hình học tập của học sinh.

- Nhiều thầy cô giáo miệt mài bất kể giờ giấc, công sức để dạy dỗ, rèn luyện các kỹ năng học hành và làm bài cho các con. Không chỉ vậy các thầy cô vô cùng quan tâm, lo lắng, chăm sóc chu đáo cho trò như con em của chính mình.

- Đa số học sinh ngoan; một số học sinh có sự cố gắng vượt bậc, chăm chỉ rèn luyện, học tập đạt kết quả cao – đạt HSG cấp thành phố.

- Được sự quan tâm, ủng hộ của các cấp lãnh đạo và ***nhất là được sự thấu hiểu, đồng hành, sẻ chia của các bậc cha mẹ học sinh.***

**2. Khó khăn**

- Số lượng HS thông minh của trường còn rất ít.

- Học sinh có kết quả học tập xuất sắc còn quá khiêm tốn.

- Nhiều HS chưa chăm chỉ, chưa có sự cố gắng, vượt khó – nghị lực trong học tập, lao động.

- Một bộ phận không nhỏ HS chưa có động lực phấn đấu. ***không tự giác, chăm chỉ học tập***, ***lao động còn*** ***dựa dẫm, ỷ lại người khác*** (lười học, lười lao động dẫn đến sức học quá yếu) còn để thầy cô nhắc nhở thường xuyên.

- Hiện tượng học sinh không biết sẻ chia, chỉ đòi hỏi quá nhiều cho bản thân; đua đòi, bắt chước những lời nói, việc làm không tốt trên mạng XH – chơi game, sử dụng mạng XH không đúng mục đích, dùng ***thuốc lá điện tử,… có hiện tượng không trung thực, suy nghĩ, hành động lệch lạc, rối loạn cảm xúc – nổi loạn, không tôn trọng bố mẹ, thầy cô.***

- Một số học sinh có hoàn cảnh gia đình éo le nên ảnh hưởng tâm lý hoặc chưa được sự quan tâm thường xuyên của gia đình.

- Một bộ phận CMHS không hiểu tâm lý con mình, chưa biết cách giáo dục con.

**\* Kết quả kiểm tra khảo sát đề của thầy cô trực tiếp giảng dạy ra đề, chấm mà điểm quá thấp.**

**\* Môn: TOÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | LỚP | TS HS | TS HS dự KT | KẾT QUẢ | | | | | | | | Điểm TB |
| Kém | Yếu | Tỷ lệ % ↓TB | TB | Khá | Giỏi | Tỷ lệ % ↑TB | Tỷ lệ % khá, giỏi |
| 0-<3,5 | 3,5-<5 | 5-<6,5 | 6,5-<8 | 8-10 |
| 1 | **9A1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | **9A2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | **9A3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | **9A4** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Toàn trường** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **4.228** |

**\* Môn: NGỮ VĂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Khối | TS HS | TS HS dự KT | KẾT QUẢ | | | | | | | | Điểm TB |
| Kém | Yếu | Tỷ lệ % ↓TB | TB | Khá | Giỏi | Tỷ lệ % ↑TB | Tỷ lệ % khá, giỏi |
| 0-<3,5 | 3,5-<5 | 5-<6,5 | 6,5-<8 | 8-10 |
| 1 | **9A1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | **9A2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | **9A3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | **9A4** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Toàn trường** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **5.34** |

**\* Môn: TIẾNG ANH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Khối | TS HS | TS HS dự KT | KẾT QUẢ | | | | | | | | Điểm TB |
| Kém | Yếu | Tỷ lệ % ↓TB | TB | Khá | Giỏi | Tỷ lệ % ↑TB | Tỷ lệ % khá, giỏi |
| 0-<3,5 | 3,5-<5 | 5-<6,5 | 6,5-<8 | 8-10 |
| 1 | **9A1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | **9A2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | **9A3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | **9A4** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Toàn trường** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **5.538** |

***\* Rà soát, kiểm tra quá trình học tập của HS các lớp:*** Số lượng học sinh lười học, sợ học còn quá nhiều (lớp 9a1: 70% HS, 9a2: 40% HS, 9a3: 40% HS, 9a4: 30% HS **🡪 Cả khối chiếm đến gần 50%).**

**3. Kết quả điểm thi tuyển sinh năm học trước**

**\* Tổng số HS khối 9:** 203 tốt nghiệp THCS đạt 100%.

\* Kết quả thi vào lớp 10 NH 2024-2025

- Môn Ngữ văn: 6,92đ; Toán: 6,22đ; Tiếng Anh: 5,98đ.

🡪 đạt 77%.

\* Số lượng HS tham dự xét tuyển vào trường THPT dân lập; TC, CĐ nghề 70 HS đạt 34,5%.

**II. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Ôn tập lớp 9 nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục ở nhà trường.

- Đảm bảo 100% học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường THPT công lập, dân lập, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS.

- Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Hệ thống và khắc sâu toàn bộ kiến thức cơ bản toàn cấp cho học sinh.

- Rèn kĩ năng và phương pháp làm bài thi cho học sinh, sửa các lỗi học sinh hay mắc phải trong quá trình làm bài thi.

- Giúp học sinh nắm chắc kiến thức cơ bản, kĩ năng làm bài thi, tạo tâm thế tự tin cho học sinh bước vào kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT đạt kết quả tốt nhất.

**2. Yêu cầu**

**2.1. Đối với BGH**

- Rà soát kết quả học tập phân loại đối tượng học sinh để ôn tập cho phù hợp đối tượng HS, sát khả năng tiếp thu của từng đối tượng, phân lớp hợp lý theo đối tượng học sinh.

- Lập danh sách phân loại học sinh theo các đối tượng: Tốt, Khá, Đạt và chưa Đạt để tách ra các lớp ôn tập (riêng đối với học sinh chưa Đạt có thể chia theo từng nhóm nhỏ để ôn tập) - Tùy theo đối tượng, phân công giáo viên dạy ôn tập theo các mức độ khác nhau trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Quản lý, phân công giảng dạy, xếp thời khoá biểu, xây dựng kế hoạch, quyết toán tài chính công khai, minh bạch với giáo viên và cha mẹ học sinh. Tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, thời gian để giáo viên, học sinh hoàn thành kế hoạch học tập, tham dự  kỳ thi có hiệu quả.

- Trực tiếp dạy động viên, hỗ trợ giáo viên khi cần thiết. Khích lệ HS cố gắng học tập.

- Thành lập Ban tư vấn để định hướng và tư vấn cho cha mẹ học sinh và học sinh chọn trường dự thi vào lớp 10 THPT cho phù hợp với khả năng học tập và điều kiện gia đình, tuyên truyền định hướng nghề nghiệp phân luồng học sinh sau THCS.

- Tổ chức họp cha mẹ học sinh lớp 9 để phối hợp với các gia đình hỗ trợ, quan tâm, nhắc nhở và động viên học sinh ôn tập thi vào lớp 10 THPT.

**2.2. Đối với giáo viên**

- Thống nhất, xây dựng các chuyên đề ôn tập trọng tâm cho học sinh lớp 9. Đặc biệt quan tâm tới đối tượng học sinh chưa Đạt để động viên và giúp đỡ các em trong học tập, chủ động dạy tăng cường cho các em.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập chi tiết cho từng tuần nộp về bộ phận chuyên môn nhà trường ký duyệt.

- Có đủ tài liệu, KHBD khi lên lớp, ký sổ đầu bài đầy đủ sau mỗi buổi dạy, có sổ ghi kết quả các lần khảo sát của học sinh; hệ thống đề kiểm tra, khảo sát.

- Khi biên soạn tài liệu ôn thi cần bám sát tài liệu chuẩn kiến thức kỹ năng bộ môn toàn cấp học, sách giáo khoa, sách bài tập, các đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và Tài liệu bồi dưỡng học sinh vào lớp 10 THPT; trong khi giảng dạy giáo viên cần quan tâm giúp đỡ học sinh nâng cao các mức độ thông hiểu và vận dụng kiến thức.

- Giáo viên đang giảng dạy lớp 9 môn Ngữ văn, Toán chủ động dạy tăng cường cho các em.

**2.3. Đối với học sinh, phụ huynh**

- Có đơn xin học thêm, đơn có xác nhận của cha mẹ học sinh.

- Có đủ sách, vở và tài liệu ôn thi theo yêu cầu của thầy, cô giáo giảng dạy.

- Đi học đúng giờ và thực hiện đầy đủ các nội quy, quy định của nhà trường.

- Trong giờ học: Chăm chú nghe giảng, sôi nổi học tập, cố gắng học tập trong mọi hoàn cảnh. ***Nếu không học bài, làm bài thì phải làm lại bài, chép lại bài theo yêu cầu của GV.***

- Ở nhà: Sắp xếp thời gian - chăm chỉ học tập, ôn lại bài đã học, rèn kỹ năng làm bài, rèn chữ viết cho rõ ràng, sạch sẽ.

- Cha mẹ thường xuyên đôn đốc, khuyên nhủ các con học tập và giám sát việc học tập, vui chơi ở nhà của các con.

- Đồng hành, sẻ chia cùng GV và nhà trường. Đóng góp kinh phí theo quy định hiện hành.

**III. Đối tượng, số lớp và bộ môn ôn thi**

**1. Đối tượng**

Là học sinh lớp 9 năm học 2024 - 2025 của nhà trường và những học sinh đã tốt nghiệp THCS các năm học trước.

**2. Số lớp**

- 03 lớp (dự kiến 106 học sinh tham gia ôn luyện dự thi; 65 HS tham gia xét tuyển vào trường THPT dân lập, trung cấp nghề).

- Mỗi lớp 35 hoặc 36 học sinh.

**IV. Thời gian và số tiết ôn thi**

**1. Thời gian:** Từ 17/3/2025 đến trước ngày thi vào 10 – 2 ngày.

Trong quá trình ôn luyện chia thành 03 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Ôn luyện kiến thức cơ bản.

- Giai đoạn 2: Ôn luyện chuyên đề.

- Giai đoạn 3: Ôn luyện kiến thức tổng hợp theo đề thi hoàn chỉnh.

**2. Số tiết; hình thức dạy**

**-** Mỗi tuần 2 tiết với môn Ngữ văn, Toán và môn thứ 3.

*Thời khóa biểu:* Học sinh học vào các buổi chiều từ thứ Tư và thứ Sáu mỗi buổi 3 tiết (*Có thời khóa biểu kèm theo*)*.*

- Dạy trực tiếp hoặc trực tuyến.

**3.  Nội dung ôn tập**

- Bám sát nội dung trọng tâm đã được thống nhất của Sở Giáo dục Đào tạo TP Hà Nội và Phòng GDĐT quận Hà Đông.

- Bám theo chuẩn kiến thức kĩ năng, sách giáo khoa, sách bài tập và tham khảo tài liệu ôn tập của Tổ bộ môn để biên soạn kế hoạch nội dung ôn tập cho nhà trường (cần chú ý các kiến thức của lớp dưới có liên quan).

- GVBM thống nhất nội dung giảng dạy, soạn thảo đề cương ôn tập. NTCM nộp đề cương ôn tập cho BGH chậm nhất vào 28/02/2025.

**4**. **Phân công lớp dạy và chủ nhiệm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên giáo viên** | **Phân công dạy lớp, GVCN** | **Ghi chú** |
| 1 | Lê Thị Huyền | N.văn 9 - GVCN |  |
| 2 | Nguyễn Đức Học | Toán 9 - GVCN |  |
| 3 | Nguyễn Thị Như Hương | Tiếng Anh 9 - GVCN |  |

**V. Tổ chức thực hiện**

**1. Ban Giám hiệu**

- Xây dựng kế hoạch ôn tập vào 10 và nộp kế hoạch về Phòng GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện ôn luyện của nhà trường qua từng tháng về phòng GDĐT.

+ Tổ chức kiểm tra khảo sát toàn bộ HS khối 9 riêng.

+ Lập danh sách phân loại học sinh theo các đối tượng: Giỏi, Khá, Trung bình, chưa đạt để tách ra các lớp ôn tập (riêng đối với học sinh yếu kém nhà trường có thể chia theo từng nhóm nhỏ để ôn tập).

+ Phân công giáo viên dạy ôn thi theo các mức độ khác nhau.

- Thành lập Ban tư vấn để định hướng và tư vấn cho phụ huynh và học sinh chọn trường dự thi cho phù hợp với khả năng học tập và điều kiện gia đình, tuyên truyền phân luồng học sinh sau THCS. Phối hợp với các cơ sở giáo dục phổ thông, các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hoạt động giáo dục hướng nghiệp học sinh sau khi tốt nghiệp THCS vào học tại các cơ sở nghề nghiệp.

- Họp phụ huynh học sinh, thống nhất kế hoạch ôn luyện tạo điều kiện để các em học sinh ôn luyện tốt; phối hợp với các gia đình hỗ trợ, quan tâm, nhắc nhở và động viên học sinh ôn tập.

- Chuẩn bị địa điểm và cơ sở vật chất để tổ chức các lớp ôn tập cho học sinh.

- Nhà trường tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 9 dự thi vào lớp 10 THPT theo đúng kế hoạch dạy thêm, học thêm TT 29 (tuyệt đối không thu thêm bất cứ một khoản tiền nào ngoài quy định).

- Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn tốt, có kinh nghiệm và thường xuyên dạy lớp 9 để trực tiếp giảng dạy.

-  Xây dựng thời khóa biểu ôn luyện đảm bảo khoa học, cân đối phù hợp cho các môn thi.

- Quản lý tốt nền nếp giảng dạy và học tập. Thực hiện nội dung, kế hoạch ôn luyện, thường xuyên dự giờ thăm lớp, cuối tuần có đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện ôn luyện.

- Ký KHBD của giáo viên trước khi lên lớp, dự giờ góp ý cho GV.

**2. Giáo viên luyện thi**

- Xây dựng KH giảng dạy, ra đề thi thử vào lớp 10 dựa theo cấu trúc đề thi vào lớp 10 THPT (khác đề thi của những năm trước), nộp đ/c PHT để tập hợp nộp về phòng GDĐT 01 bộ đề Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh có chất lượng, kiến thức nằm trong các nội dung trọng tâm ôn tập (sử dụng phông chữ Time Roman, cỡ chữ 14).

- Tổ chức ôn luyện phải đảm bảo có thời gian ôn luyện một cách kĩ lưỡng, học sinh có thời gian tiếp thu ôn luyện kiến thức một cách chắc chắn. Khắc phục tình trạng dạy lấy có, dạy không phù hợp đối tượng - dẫn đến việc học sinh không hiểu, nắm không vững kiến thức ảnh hưởng tới hiệu quả bài thi.

-  Giáo viên tham gia ôn luyện bên cạnh việc thống nhất xác định nội dung ôn luyện thì cần xác định thời gian, lịch trình cụ thể để thực hiện đầy đủ nội dung luyện tập đề ra một cách kịp thời, khoa học.

- Tổ chức ôn luyện cần quan tâm theo từng đối tượng học sinh để ôn tập cho sát khả năng tiếp thu của từng đối tượng.

- Giáo viên phải có KHBD trước khi lên lớp giảng dạy.

- GV giảng dạy 3 môn của nhóm lớp có sự bàn bạc thống nhất, sát sao phấn đấu, rèn kỹ năng làm bài cho từng HS để kết quả tương xứng, không để hiện tượng được đâu hay đấy (không để ý đến sự tiến bộ hay thụt lùi của HS).

**3. Đối với phụ huynh và học sinh**

- Thực hiện đúng điều lệ trường học và nội quy của trường, lớp. Học theo nhu cầu.

- Các bậc PH quan tâm chăm lo sức khỏe, tâm sinh lý của các con; tạo môi trường học tập; đặc biệt quản lý giờ giấc…Đôn đốc các con tự giác, chăm chỉ học tập.

- Phụ huynh thường xuyên nhắc nhở, tạo điều kiện để các con học tập đạt kết quả cao, đóng góp học phí theo đúng quy định.

- Học sinh tham gia đầy đủ các buổi học, có phương pháp học tập để tiếp nhận thông tin, kiến thức. Luôn có ý thức chăm chỉ, tự giác học tập, rèn kỹ năng làm bài, vâng lời thầy cô, cha mẹ (nghỉ học phải có lý do).

- Hoàn thành các bài tập thầy cô giao, nếu không hoàn thành thì phải làm đi làm lại ít nhất 3 lần.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| Từ 27/2 đến 02/3/2025 | - Xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh; lập danh sách phân loại học sinh theo các đối tượng: Giỏi, Khá, TB, Yếu; ra đề thi thử vào lớp 10 dựa theo cấu trúc đề thi vào lớp 10 THPT. | BGH, GVCN, GV dạy môn thi vào 10. |
| 04/03/2025 | - Nộp kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT; danh sách phân loại HS, thời khóa biểu ôn tập cho HS lớp 9 về phòng GDĐT quận Hà Đông. | - BGH, GVCN9.  - Nộp về bộ phận chuyên môn THCS –PGDĐT |
| Ngày 18/03/2025 | - Nộp 01 bộ đề thi về phòng GDĐT (đ/c Phương nhận) theo địa chỉ email: [capthcs.pgfhd@gmail.com](mailto:capthcs.pgfhd@gmail.com) và theo đường công văn.  - KT khảo sát Toán và Ngữ Văn, Tiếng Anh. | - PHT - Nộp về bộ phận chuyên môn THCS –PGDĐT.  - BGH, GV, HS. |
| Dự kiến ngày 30/3/2025-04/04/2025 | Dự kiến khảo sát Toán và Ngữ Văn, môn thứ 3 (nếu có) theo cấu trúc đề tuyển sinh lớp 10 THPT lần 1 (đề chung của Phòng GDĐT), có kế hoạch hướng dẫn cụ thể. | BGH, GV, HS.  PHT xếp phòng KS, phân công GV coi KS. |
| Dự kiến ngày 16/04/2025 | Báo cáo kết quả khảo sát lần 01 về Phòng Giáo dục và Đào Tạo | - PHT  Đ/c Phương nhận |
| Dự kiến ngày 19/04/2025 | Kiểm tra cuối kỳ II môn Toán và Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9 theo đề chung của phòng GDĐT (có kế hoạch hướng dẫn cụ thể). | PHT xếp phòng KS, phân công GV coi KT.  - HĐSP |
| Dự kiến ngày 29/04/2025 | Các trường báo cáo kết quả kiểm tra cuối kỳ II về Phòng Giáo dục và Đào Tạo. | Đ/c Phương nhận |
| Dự kiến ngày 06/05/2025 | Dự kiến khảo sát Toán và Ngữ Văn, môn thứ 3 (nếu có) theo cấu trúc đề tuyển sinh lớp 10 THPT lần 2 (đề chung của Phòng GDĐT), có kế hoạch hướng dẫn cụ thể. | PHT xếp phòng KS, phân công GV coi KS. |
| Dự kiến ngày 16/05/2025 | Nhà trường báo cáo kết quả khảo sát lần 02 về Phòng Giáo dục và Đào Tạo. | PHT  Đ/c Phương nhận |
| Tháng 4,5 | Nhận hồ sơ đăng ký dự thi vào 10 |  |
| Đầu tháng 6 | Thi vào 10 |  |
| Tháng 7 | Duyệt điểm chuẩn vào 10 |  |

**4. Kinh phí tổ chức**

- Căn cứThông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

Trên đây là kế hoạch ôn tập cho HS lớp 9 tốt nghiệp năm học 2024-2025, thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026. Nhà trường đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bậc PH khối 9, các em học sinh thực hiện tốt để việc hoàn thành tốt nghiệp THCS và thi vào lớp 10 THPT đạt kết quả cao nhất. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD để BC;  - BGH để chỉ đạo;  - CB, GV, NV để thực hiện;  - Ban đại diện CMHS;  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Tố Quyên** |

**NỘI DUNG THAM VẤN THI VÀO 10 NĂM HỌC 2024-2025**

**\* TỔNG SỐ HS LỚP 9 CỦA QUẬN HÀ ĐÔNG: 7.273 HS**

**\* DỰ KIẾN LỚP 15 CỦA 3 TRƯỜNG CỘNG LẬP QUẬN LẤY 45 LỚP (Mỗi lớp 45 HS): 2.025 HS 🡪 27,84% (5.248 HS HỌC DÂN LẬP, GDTX, TC NGHỀ CHIẾM 72.16%).**

**\* TP HÀ NỘI LẤY 60% HỌC CÔNG LẬP – HS ĐƯỢC ĐĂNG KÝ 3 NGUYỆN VỌNG.**